TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN DŨNG** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 15 tháng 01 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1982;

HKTT: Thôn N xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn N xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Trần Thị Ng và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Ng và anh Phạm Văn H đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các bên đương sự thống nhất:anAnh Phạm Văn H tiếp tục trực tiếp nuôi hai con là Phạm Thị N, sinh ngày 21/5/2003 và Phạm Thị Tr, sinh ngày 12/10/2005.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Các bên đương sự thống nhất: Kể từ tháng 01/2020, chị Trần Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con cùng anh Phạm Văn H là 2.000.000đ/tháng/02 con *(Hai triệu đồng chẵn)* cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản, vay nợ, ruộng đất nông nghiệp, công sức: Các bên đương sự không đặt thành yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ng tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Xác nhận chị Trần Thị Ng đã nộp tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2018/0004002 ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang).

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>: **THẨM PHÁN**

-TAND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND huyện Yên Dũng;
-Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
-UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

Vũ Tân Thịnh